

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2023/HS-ST**
Ngày 23-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc.
2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Tấn L, sinh ngày 20/02/2004; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AT, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 0910204010056, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc L và bà Trần Kim H s, bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 18 ngày 14/4/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Thị Ngọc T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Chị Thị Út H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

3/ Bà Thị Hồng Đ, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

4/ Chị Danh Thị Ngọc Tr, sinh ngày 24/5/2005. Nơi cư trú: ấp HM, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt có lý do

5/ Bà Trần Kim Hs, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp AT, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

- Người làm chứng:

1/ Bà Thị Ng (tự: Bà S), sinh năm 1945. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Chị Thị C, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

3/ Bà Thị M, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp AH, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 12/02/2023 lực lượng Công an xã Định An nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện đối tượng Trần Tấn L có hành vi bán số lô, số đề cho các con bạc tại khu vực ấp An Trung, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Sau đó, Công an xã Định An tiến hành kiểm tra đối tượng Trần Tấn L phát hiện trên người của L có 01 (một) quyển tập học sinh hiệu “Tien phat book” màu trắng, xám bên trong có ghi các con số lô, số đề đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang; 05 (năm) cây viết mực xanh gồm: 03 (ba) cây viết nhãn hiệu “Thiên Long”, 01 (một) cây nhãn hiệu Candee, 01 (một) cây nhãn hiệu Cansee; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, xám, số Imel: 860154042207591 (bên trong có chứa nội dung liên quan đến hành vi mua bán số đề); 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu trắng đen, BKS 68S1-4514; Tiền Việt Nam 7.680.000 đồng (bảy triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các tang vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 11 giờ ngày 12/02/2023 bị cáo L điều khiển xe Honda, BKS 68S1-4514 và mang theo các vật chứng nêu trên đi đến một số nhà người quen trên địa bàn xã Định An để ghi bán số lô, số đề. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày trên đường đi bán số đề ngang qua trụ sở Công an xã Định An thì bị lực lượng Công an xã kiểm tra và bắt quả tang hành vi bán số lô, số đề đối với L.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận do bán số đề có lợi nhuận cao nên L đã tham gia bán số đề được khoảng 04 tháng (bán không liên tục) thì bị bắt quả tang. Bị cáo xác định trong quá trình bán bị cáo tự làm thầu và không có giao phối cho ai, chủ yếu là bán ở các đài Miền Nam, riêng đài Miền Trung và Miền Bắc ít bán.

Hình thức bán số đầu, đuôi, lô 02 con, lô 03 con, số đá và trúng thưởng đài Miền Nam, Miền Trung như sau:

- Số đầu và số đuôi tỷ lệ trúng thưởng 1 trúng 80 có nghĩa là 1000đ trúng thưởng 80.000đ; Lô hai con: mua 1000đ người mua phải trả 13.000đ, trúng thưởng 70.000đ/1 lô số trúng; Lô ba con: mua 1000đ người mua phải trả 13.000đ, trúng thưởng 600.000đ/1 lô số trúng; Lô số đá: mua 1000đ người mua phải trả 30.000đ/1 cặp số, trúng thưởng 600.000đ/1 cặp số trúng.

- Đối với đài Hà Nội (Đài Miền Bắc): Số đầu mua 1.000đ người mua phải trả 5000đ, trúng thưởng 80.000đ; Lô hai con: người mua 1000đ phải trả 24.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Lô ba con: mua 1000đ người mua phải trả 24.000đ, trúng thưởng 600.000đ/1 lô số trúng; Số đá: mua con số 1000đ người mua phải trả 50.000đ, trúng thưởng được 600.000đ/1 cặp số trúng.

Kết quả điều tra xác định bị cáo Trần Tấn L bán số đề trong ngày 11/02/2023 (in ra từ tin nhắn Zalo của bị cáo) gồm bốn đài Long An, Hậu Giang, Bình Phước và Thành phố Hồ Chí Minh được các con số như sau:

- Đài Long An:

+ Số đầu bán ra được 68 lượt con số, tổng số tiền: 1.805.000 đồng.

+ Số đuôi bán ra được 05 lượt con số, tổng số tiền: 90.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 30 lượt con số, tổng số tiền: 1.326.000 đồng.

Tổng số tiền bán được đài Long An: 3.221.000đ.

- Đài Hậu Giang:

+ Số đầu bán ra được 12 lượt con số, tổng số tiền: 95.000 đồng.

+ Số đuôi bán ra được 04 lượt con số, tổng số tiền: 40.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 14 lượt con số, tổng số tiền: 559.000 đồng.

Tổng số tiền bán được đài Hậu Giang: 690.000đ.

- Đài Bình Phước:

+ Số đầu bán ra được 07 lượt con số, tổng số tiền: 65.000 đồng.

+ Số đuôi bán ra được 03 lượt con số, tổng số tiền: 30.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 06 lượt con số, tổng số tiền: 182.000 đồng.

Tổng số tiền bán được đài Bình Phước: 277.000đ.

- Đài Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Số đầu bán ra được 07 lượt con số, tổng số tiền: 65.000 đồng.

+ Số đuôi bán ra được 03 lượt con số, tổng số tiền: 30.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: 130.000 đồng.

Tổng số tiền bán được đài thành phố Hồ Chí Minh: 225.000đ.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Trần Tấn L bán số đề trong ngày 11/02/2023 cả bốn đài Long An, Hậu Giang, Bình Phước và Thành phố Hồ Chí Minh là $3.221.000đ + 690.000đ + 277.000đ + 225.000đ = 4.417.000đ$. Bị cáo xác định đã bán số cho các đối tượng như Thị Ngọc T số tiền 30.000 đồng, Thị Út H số tiền 200.000 đồng, Thị Hồng Đ số tiền 20.000 đồng, Thị Ng số tiền 5.000 đồng, Danh Thị Ngọc Tr số tiền 236.000 đồng, số còn lại bị cáo không nhớ đã bán cho ai. Hầu hết các con bạc đã trả tiền mua số cho bị cáo, chỉ có bà Thị Hồng Đ và Danh Thị Ngọc Tr chưa thanh toán tiền mua số của bị cáo.

* Trúng thưởng ngày 11/02/2023 như sau: Đối chiếu với kết quả xổ số, số đầu đài Long An trúng với số tiền 3.200.000 đồng, số lô 02 con đài Long An có 05 lô số trúng với số tiền 1.190.000 đồng; đài Hậu Giang lô 02 con có 02 lô số trúng với số tiền 420.000 đồng; đài Bình Phước số đầu trúng với số tiền 1.600.000 đồng, số lô 02 con đài Bình Phước có 01 lô số trúng với số tiền 70.000 đồng; đài Thành phố Hồ Chí Minh số đầu trúng với số tiền 800.000 đồng, số lô 02 con đài thành phố Hồ Chí Minh có 01 lô số trúng với số tiền 350.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng bốn đài Long An, Hậu Giang, Bình Phước và Thành phố Hồ Chí Minh là $3.200.000đ + 1.190.000đ + 420.000đ + 1.600.000đ + 70.000đ + 800.000đ + 350.000đ = 7.630.000đ$. Về người trúng thưởng bị can xác định Thị Hồng Đ trúng 1.600.000 đồng, Thị Ngọc T trúng 800.000 đồng, Thị Nga trúng 400.000 đồng; Danh Thị Ngọc Tr trúng 1.670.000 đồng. Ngoài ra, còn ai trúng nữa bị cáo không nhớ, bị cáo xác định trong số những người trúng thưởng mới chỉ thanh toán cho bà Thị Ngọc T.

Như vậy, tổng số tiền đã đánh bạc của bị cáo Trần Tấn Lộc bán số đề và trúng thưởng trong ngày 11/02/2023 là: $4.417.000đ + 7.630.000đ = 12.047.000đ$.

- Ngoài ra, ngày 12/02/2023 bị cáo Trần Tấn L còn bán số đề đài Kiên Giang với tổng số tiền 1.206.000 đồng, đài Đà Lạt bán với số tiền 250.000 đồng, đài Tiền Giang bán được số tiền 250.000 đồng. Tổng cộng tiền bán cả ba đài Kiên Giang, Đà Lạt và Tiền Giang là: 1.706.000đ.

Bị cáo L xác định bán khoảng 04 tháng, tuy nhiên số ngày bán thực tế khoảng 63 ngày, số tiền bán và trúng cao nhất là 12.047.000 đồng, thấp nhất là 1.706.000 đồng, số tiền lời cao nhất là 200.000 đồng, thấp nhất 100.000 đồng, bình quân mỗi ngày bị cáo lời 150.000 đồng. Như vậy, số tiền lời của bị cáo khi bán số đề trong khoảng 04 tháng là: $61 \text{ ngày} \times 150.000đ \text{ bằng } 9.150.000đ - 1.474.000đ$ (tiền lời tạm giữ khi bắt quả tang) = 7.676.000đ. Ngoài ra, bị cáo còn thu lợi thêm số tiền 3.961.000 đồng (tiền bán số ngày 11/02/2023), 6.830.000 đồng (tiền trúng thưởng ngày 11/02/2023 chưa chung) và 1.706.000 đồng (tiền bán số ngày 12/02/2023). Như vậy, tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo L trong quá trình bán số đề là: $7.676.000đ + 3.961.000đ + 6.830.000đ + 1.706.000đ = 20.173.000đ$.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 01 (một) quyển tập học sinh hiệu “Tien phat book” màu trắng, xám bên trong có ghi các con số lô, số đề đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang; 05 (năm) cây viết mực xanh gồm: 03 (ba) cây viết nhãn hiệu “Thiên Long”, 01 (một) cây nhãn hiệu Candee, 01 (một) cây nhãn hiệu Cansee; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, xám, số Imel: 860154042207591 (bên trong có chứa nội dung liên quan đến hành vi mua bán số đề); 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu trắng đen, BKS 68S1-4514; Tiền VNĐ 25.216.000đ (gồm: 16.280.000 đồng tiền bị cáo tự nguyện giao nộp khi tham gia đánh bạc; chị Thị Út H tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng; bà Thị Hồng Đ tự nguyện giao nộp số tiền 20.000 đồng; Danh Thị Ngọc Tr tự nguyện giao nộp số tiền 236.000 đồng; Thị Ngọc T tự nguyện giao nộp số tiền trúng thưởng 800.000 đồng và 7.680.000 đồng tiền tạm giữ khi bắt quả tang).

Cơ quan điều tra xác định đồ vật không có liên quan đến vụ án và đã trao trả cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Trả cho bị cáo 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu trắng đen, BKS 68S1-4514; trả cho bà Trần Kim Hs số tiền: 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Về vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, xám, số Imel: 86015404220759 là phương tiện bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) quyển tập học sinh hiệu “Tien phat book” màu trắng, xám bên trong có ghi các con số lô, số đề đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang; 05 (năm) cây viết mực xanh gồm: 03 (ba) cây viết nhãn hiệu “Thiên Long”. 01 (một) cây nhãn hiệu Candee, 01 (một) cây nhãn hiệu Cansee.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành dân sự huyện Gò Quao.

- Số tiền VNĐ 20.716.000đ (Trong đó: bị cáo Trần Tấn L là 19.460.000 đồng; bà Thị Hồng Đ 20.000 đồng; bà Thị Út H 200.000 đồng; bà Thị Ngọc T 800.000 đồng và Danh Thị Ngọc Tr 236.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 19/5/2023, ngày 13/6/2023 và ngày 19/6/2023.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSND-GQ, ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Trần Tấn L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tấn L hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo Trần Tấn L và các đối tượng Thị Hồng Đ, Thị Ngọc T, Thị Út H và Danh Thị Ngọc Tr là 20.716.000đ (Trong đó: bị cáo Trần Tấn L là 19.460.000 đồng; bà Thị Hồng Đ 20.000 đồng; bà Thị Út H 200.000 đồng; bà Thị Ngọc T 800.000 đồng và Danh Thị Ngọc Tr 236.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 19/5/2023, ngày 13/6/2023 và ngày 19/6/2023. Buộc bị cáo Trần Tấn L tiếp tục giao nộp số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc còn lại là 713.000đ (*Bảy trăm mười ba nghìn đồng*); tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, xám, số Imel: 86015404220759 là vật chứng bị cáo L dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 quyển tập học sinh hiệu “Tien phat book” màu trắng, xám bên trong có ghi các con số lô, số đề đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang; 05 (năm) cây viết mực xanh gồm: 03 (ba) cây viết nhãn hiệu “Thiên Long”. 01 (một) cây nhãn hiệu Candee, 01 (một) cây nhãn hiệu Cansee.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt vì hiện nay bị cáo không có công việc ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Thị Ngọc T, chị Thị Út H, bà Thị Hồng Đ, bà Trần Kim Hs có đơn xin vắng mặt, chị Danh Thị Ngọc Tr vắng mặt và những người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt những người này nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho

việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định, bị cáo Trần Tấn L đã thực hiện hành vi bán số đề trong khoảng 04 tháng nhằm thu lợi bất chính, đến ngày 12/02/2023 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đang đi bán số lô, số đề tại ấp An Trung, xã Định, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Qua đối chiếu phoi đề đã thu được xác định ngày 11/02/2023 số tiền bị cáo L dùng vào việc đánh bạc là 12.047.000đ, ngày 12/02/2023 là 1.706.000đ, tổng số tiền thu lợi là 20.173.000đ (*Hai mươi triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng*). Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không những đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, với động cơ và mục đích tư lợi để nhằm có thu nhập bất chính, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài liệu thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 1 Điều 51 nên có đủ căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng Thị Hồng Đ, Thị Ngọc T, Thị Út H, Thị M, Thị Ng, Danh Thị Ngọc Tr, Thị C và Thị C1 Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý hành chính.

[7] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, xám, số Imel: 86015404220759 là phương tiện bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) quyển tập học sinh hiệu “Tien phat book” màu trắng, xám bên trong có ghi các con số lô, số đề đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang; 05 (năm) cây viết mực xanh gồm: 03 (ba) cây viết nhãn hiệu “Thiên Long”. 01 (một) cây nhãn hiệu Candee, 01 (một) cây nhãn hiệu Cansee là tang vật trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền VNĐ 20.716.000đ (Trong đó: bị cáo Trần Tấn L là 19.460.000 đồng; bà Thị Hồng Đ 20.000 đồng; bà Thị Út H 200.000 đồng; bà Thị Ngọc T 800.000 đồng và Danh Thị Ngọc Tr 236.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 19/5/2023, ngày 13/6/2023 và ngày 19/6/2023; là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính còn lại là 713.000đ (*Bảy trăm mười ba nghìn đồng*).

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tấn L hình phạt tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.716.000đ (Trong đó: của bị cáo Trần Tấn L là 19.460.000 đồng; bà Thị Hồng Đ 20.000 đồng; bà Thị Út H 200.000 đồng; bà Thị Ngọc T 800.000 đồng và Danh Thị Ngọc Tr 236.000 đồng, theo các giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 19/5/2023, ngày 13/6/2023 và ngày 19/6/2023.

Buộc bị cáo Trần Tấn L phải nộp tiếp số tiền 713.000đ (*Bảy trăm mười ba nghìn đồng*).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, xám, số Imel: 86015404220759 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển tập học sinh hiệu “Tien phat book” màu trắng, xám bên trong có ghi các con số lô, số đề đài Kiên Giang, Đà Lạt, Tiền Giang; 05 cây viết mực xanh gồm: 03 (ba) cây viết nhãn hiệu “Thiên Long” và 01 cây nhãn hiệu Candee, 01 (một) cây nhãn hiệu Cansee.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Tấn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn